|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |

**KHUNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

**Học kỳ II, năm học 2018-2019**

*(Kèm theo công văn số: 168/ĐHTDM-CTSV ngày 18 tháng 3 năm 2019)*

| Nội dung đánh giá | **Điểm (đ)** | **Cung cấp minh chứng** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I. Đánh giá về ý thức học tập (0-20đ)** | | | |
| Kết quả TBC học kỳ theo thang điểm 10. Cụ thể:  - Từ 0,00 đến cận 4,00  - Từ 4,00 đến cận 5,00  - Từ 5,00 đến cận 6,00  - **Từ 6,00 đến cận 7,00**  - Từ 7,00 đến cận 8,00  - Từ 8,00 đến cận 9,00  - Từ 9,00 đến 10,00 | + 0đ  + 5đ  + 10đ  **+ 15đ**  + 17đ  + 19đ  + 20đ |  | SV đăng ký môn học không theo quy chế mà không có lý do chính đáng = 0đ  *(Lấy kết quả từ Edusoft)* |
| **II. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường (0-25đ)** | | | |
| 1. Không vi phạm quy chế kiểm tra | **+ 5đ** | KHOA | Vi phạm = 0đ  (*đơn vị CCMC nếu không cung cấp thì SV đương nhiên Đạt điểm)* |
| 2. Đóng học phí đúng thời hạn | **+ 5đ** | KHTC |
| 3. Đăng ký thông tin ngoại trú đúng quy định | **+ 05đ** | CTSV |
| 4. Tham gia đạt 80% thời lượng học tập trong học kỳ | **+ 05đ** | KHOA |
| 5. Thực hiện việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên và các khảo sát khác. | + **05đ** | KHOA |
| **III. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. (0-25đ)** | | | |
| 1.Tham gia cuộc thi tìm hiểu quy chế công tác sinh viên và cuộc thi tìm hiểu 10 năm thành lập trường Đại học TDM | **+ 4đ** | CTSV | Vi phạm = 0đ  *( cách tính giống mục II)* |
| 2. Tham gia bảo hiểm y tế năm 2019 | **+ 4đ** | CTSV |
| 3. Dự đầy đủ sinh hoạt của các tổ chức chính trị, xã hội SV tham gia *(Sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, chi hội)* | **+ 5đ** | SV | Vi phạm = 0đ *(SV tự chấm và CBL chấm lại)* |
| 4. Các hoạt động Sinh viên phải tham gia tối thiểu 02 hoạt động thì mới chấm điểm, bao gồm:  - Tham gia hoạt động ngoại khóa hoặc hỗ trợ, cổ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do Lớp, Khoa hoặc Nhà trường tổ chức (có minh chứng)  - Tham gia sinh hoạt các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình thời sự, chính trị, xã hội, hội nhập đất nước do Khoa, Trường tổ chức (có minh chứng)  - Tham gia Hội thao hoặc chương trình văn nghệ doKhoa, Nhà trường tổ chức (có minh chứng)  - Tham gia hội thi Olympic các môn khoa học Mác – Lê nin,Tư tưởng Hồ Chí Minh (có minh chứng)  - Tham gia các cuộc thi tìm hiểu do Khoa hoặc Nhà trường tổ chức (có minh chứng) | Cộng tối đa +12đ | CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG | Điểm cộng cho 1 hoạt động: 03 đ  *(MC sẽ được cập nhật vào hệ thống và sẽ tự động cộng điểm cho SV, nếu đơn vị CCMC nếu không cung cấp thì SV không được cộng điểm)* |
| **IV. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ với cộng đồng (0-20đ)** | | | |
| 1. Chấp hành luật pháp và các quy định của Nhà nước, không có thông báo gửi về trường | **+ 04đ** | CTSV | Vi phạm = 0đ  *(cách tính giống mục II)* |
| 2. Sinh viên hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong Lớp, Khoa, Trường cùng tiến bộ. Không chia rẽ bè phái, gây bất hòa, xích mích trong nội bộ, làm ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết của tập thể. | **+ 04đ** | LỚP | Vi phạm = 0đ  *(SV tự chấm và CBL chấm lại)* |
| 3. Các hoạt động Sinh viên tham gia bao gồm:  - Tham gia đóng góp hoặc hỗ trợ hoạt động tình nguyện do Lớp, Khoa, Trường tổ chức như thăm mái ấm, nhà mở, trung tâm khuyết tật, nuôi dưỡng người già,…(có minh chứng)  - Tham gia các hoạt động tình nguyện: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Tiếp sức tân sinh viên do Ban chấp hành Đoàn – Hội Nhà trường tổ chức (có minh chứng)  - Tham gia hoạt động cộng đồng và hiến máu nhân đạo hoặc là thành viên BTC, BĐH đội hình sinh viên tình nguyện từ cấp Khoa trở lên (có minh chứng) | Cộng tối đa +12đ | CÁC ĐƠN VỊ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG | Điểm cộng cho 1 hoạt động: 03đ  *(MC sẽ được cập nhật vào hệ thống và sẽ tự động cộng điểm cho SV, nếu đơn vị CCMC nếu không cung cấp thì SV không được cộng điểm)* |
| **V. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác các bộ lớp, cán bộ đoàn, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc người học có thành tích đặc biệt trong học tập – rèn luyện. (0-10đ)** | | | |
| Ban cán sự lớp, BCH Chi đoàn, Ủy viên BCH đoàn thể cấp cao hơn Chi đoàn, BCH Hội sinh viên Trường, Liên Chi hội trưởng, Chi hội trưởng Hội Sinh viên, Đội trưởng các câu lạc bộ, Đội, Nhóm thuộc Hội SV, đoàn thanh niên Trường.  - Hoàn thành tốt nhiệm vụ  - Hoàn thành nhiệm vụ | + 10đ  + 05đ | CVHT, ĐOÀN TN,  HỘI SV. | *(MC sẽ được cập nhật vào hệ thống và sẽ tự động cộng điểm cho SV, nếu đơn vị CCMC nếu không cung cấp thì SV không được cộng điểm) CVHT chấm lại cho CBL* |
| **VI. Các trường hợp đặc biệt:** Điểm cộng, trừ không quá 15đ. *(Phải có minh chứng cho các hoạt động cộng điểm)* | | | |
| - Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học: Các đề tài nghiệm thu tại HK nào tính cho HK đó, các đề tài không được nghiệm thu hưởng 50% số điểm (Số điểm chia đều cho các thành viên) | +10đ/1 đề tài | SV | SV cập nhật minh chứng khi được công điểm (*CVHT chấm lại)* |
| - Sinh viên khen thưởng các cấp: Trường: + 5đ;Tỉnh: +10đ; Trung ương: +15đ (trừ các hoạt động đã cộng điểm cho các mục II và III) | Đến +15đ | SV |
| - Tham gia đội hình tình nguyện hè tại các đội hình trong Trường (không cộng điểm trong mục III) | +08đ | SV |
| - Tham gia đội hình tình nguyện tại các đia phương trong và ngoài tỉnh (không cộng điểm trong mục III) | +10đ | SV |
| - Sinh viên được kết nạp Đảng | +10đ | SV |
| - Sinh viên đạt SV năm tốt cấp Trường | +05đ | SV |
| - Sinh viên đạt SV năm tốt cấp Tỉnh | +10đ | SV |
| - Sinh viên đạt SV năm tốt cấp TW | +15đ | SV |
| - SV không cập nhật thông tin vào phần mềm | -10đ | ĐTĐH | *(MC sẽ được cập nhật vào hệ thống và sẽ tự động trừ điểm SV, nếu đơn vị CCMC nếu không cung cấp thì SV không được trừ điểm)* |
| - Sinh viên đăng ký cấp các giấy tờ trực tuyến mà không nhận lại | -10đ | CTSV |
| - SV đăng ký giấy xác nhận vay vốn mà không tham gia báo cáo tình hình vay vốn của mình | -10đ | CTSV |
| - Vi phạm nội quy Trung tâm Học liệu | -05đ/lần | TTHL |
| - Các vi phạm bị lập biên bản trong trường (không bao gồm các nội dung đã bị trừ điểm ở các mục trên: vi phạm đồng phục, trang phục; đeo thẻ SV; vệ sinh môi trường …) | -05đ/lần | CTSV |
| - Các thanh tích hay vi phạm khác (nếu có) sẽ bị trừ hoặc cộng điểm theo quyết định của Hội đồng rèn luyện Nhà trường. |  | Các đơn vị liên quan |  |

* Các từ viết tắt: **SV** (sinh viên); **CCMC** (Cung cấp minh chứng); **MC** (Minh chứng); **CTSV** (phòng Công tác Sinh viên); **ĐTĐH** (phòng Đào tạo đại học); **KHTC** (Phòng kế hoạch tài chính); **TTHL** (Trung tâm học liệu); **CVHT** (Cố vấn học tập); **CBL** (Cán bộ lớp).
* Tổng điểm rèn luyện điểm cộng: I+II+III+IV+V+VI được làm tròn đến phần nguyên và tối đa là 100 điểm.
* Phân loại kết quả rèn luyện sinh viên

|  |  |
| --- | --- |
| **Phân loại** | **Điểm rèn luyện** |
| Xuất sắc | Từ 90 đến 100 điểm |
| Tốt | Từ 80 đến dưới 90 điểm |
| Khá | Từ 65 đến dưới 80 điểm |
| Trung bình | Từ 50 đến dưới 65 điểm |
| Yếu | Từ 35 đến dưới 50 điểm |
| Kém | Dưới 35 điểm |

* Minh chứng hợp lệ *(Giấy chứng nhận, Danh sách tham gia, Giấy khen, Các quyết định công nhận …)* khi SV tham gia các hoạt động được phê duyệt của các đơn vị có thẩm quyền từ cấp Khoa (Lãnh đạo khoa, Đoàn TN, Hội SV) trở lên.
* Các hoạt động ngoại khóa phát sinh trong khoảng thời gian từ 07/01/2019 đến được 01/8/2019 tính trong học kỳ 2, năm học 2018-2019.
* Hoạt động ngoại khóa của sinh viên được thực hiện theo “Quy định tổ chức các hoạt động ngoại khóa sinh sinh viên”, ban hành theo Quyết định số 286/QĐ-ĐHTDM, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một.

**Lưu ý:** Kết quả tham gia các hoạt động của SV các đơn vị tổ chức phải công khai, cập nhật và giải quyết phản hồi từ SV.